

Chuẩn bị bước vào năm học mới đồng nghĩa với việc các kỳ thi kiểm tra chất lượng đầu vào sẽ diễn ra nhằm đánh giá sơ bộ năng lực của các em, từ đó có định hướng phân lớp và học tập phù hợp nhất.

Để phục vụ ôn thi chất lượng đầu năm, chúng tôi xin giới thiệu **Bộ đề thi khảo sát chất lượng đầu năm lớp 6 Tiếng Anh năm 2022 Phần 2 có đáp án** và hướng dẫn giải chi tiết, đính kèm file tải về miễn phí. Mời các bạn tham khảo chi tiết dưới đây.

### ***Bộ đề thi khảo sát chất lượng đầu năm lớp 6 môn Tiếng Anh năm 2022 Phần 2***

Mời quý thầy cô và các em theo dõi chi tiết dưới đây:

### **Đề thi Tiếng Anh khảo sát chất lượng đầu năm lớp 6 số 1 năm 2022**

#### **Chọn đáp án chính xác nhất điền vào chỗ trống**

1. What . . . . . names ? – They're Mai and Nga.

A. are / their

B. is / your

C. are / they

D. Both (A) and (C)

2. Which word has the final sound /s / ?

A. armchairs

B. names

C. thanks

D. erasers

3. There are. . . . . students in my school this school year.

A. nine hundred and ninety-nine

B. nine hundreds and ninety-nine

C. nine hundred ninety-nine

D. nine hundred and ninety-nines

4. How . . . . . you ? I am twelve years old .

A. are

B. old are

C. is

D. old is

5. What .....they..... ? – They're doctors .

A. do / do

B. does / do

C. do / does

D. does / does

6. What is this ? This is . . . . . eraser.

A. a

B. the

C. an

D. Ø

7. I am ..... brother.

A. my

B. her

C. he

D. you

8. Where..... he ..... ?

A. do / live

B. does / lives

C. do / lives

D. does / live

9. We live .....Le Loi street.....QuyNhonCity

A. on / in

B. at / in

C. in / at

D. to /in

10. How many..... there in your school?

A. student - is

B. students - are

C. students - is

D. are - students

**Đặt câu hỏi cho phần được gạch chân trong các câu sau.**

1. Mr. Hai travels to work by car every morning.

.....  
.....  
2. They often go swimming in the summer.

.....  
.....  
3. My mother needs an apple.

.....  
.....  
4. Jane's sister works in a hospital.

.....  
.....  
5. These students have English classes on Tuesday and Friday.

**Viết lại những câu sau sao cho nghĩa không thay đổi so với câu cho trước, bắt đầu bằng những từ gợi ý.**

1. My sister often walks to the supermarket.

=> My sister often goes .....

2. Does your class have fifty students?

=> Are ..... ?

3. Mrs. Hoa goes to work at six forty-five.

=> Mrs. Hoa goes to work at a  
.....

4. He is in the bath at the moment.

=> He is ..... a .....

5. What is the price of the tickets ?

=> How much ..... ?

### **Đọc đoạn văn ngắn sau và trả lời các câu hỏi**

This is a photo of my family. This is my father. He's 40 years old. He's a doctor. And this is my mother. She's 35. She's a doctor, too. These are my brother, Tom and my sister, Mary. Tom's 10 and Mary's 7. They're students.

1. How many people are there in his family?

.....

2. How old is his

father?.....

3. What does his mother

do?.....

4. How old is his brother and his

sister?.....

### **Đáp án chi tiết đề số 1:**

#### **Chọn đáp án chính xác nhất điền vào chỗ trống**

1 - A; 2 - C; 3 - A; 4 - B; 5 - A;

6 - C; 7 - B; 8 - D; 9 - A; 10 - B;

#### **Đặt câu hỏi cho phần được gạch chân trong các câu sau.**

1 - How does Mr. Hai travel to work every morning?

2 - What do they often do in the summer?

- 3 - What does your mother need?
- 4 - Where does Jane's sister work?
- 5 - When do these students have English classes?

**Viết lại những câu sau sao cho nghĩa không thay đổi so với câu cho trước, bắt đầu bằng những từ gợi ý.**

- 1 - My sister often goes to the supermarket on foot.
- 2 - Are there fifty students in your class?
- 3 - Mrs. Hoa goes to work at a quarter to seven.
- 4 - She is taking a bath at the moment.
- 5 - How much is the tickets?

**Đọc đoạn văn ngắn sau và trả lời các câu hỏi**

- 1 - There are five people in his family.
- 2 - He is 40 years old.
- 3 - She is a doctor.
- 4 - Her brother is 10 and her sister is 7.

**Đề KSCL đầu năm lớp 6 năm 2022 môn Tiếng Anh số 2**

**I. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from the rest**

1. A. summer B. pupil C. unlucky D. umbrella
2. A. exciting B. intelligent C. expensive D. fridge
3. A. good B. foot C. book D. boot
4. A. temple B. engineer C. excited D. end

5. A. Indian    B. bill    C. invite    D. invention

**II. Choose the best option to complete each sentence.**

1. My parent \_\_\_\_\_ to work at 8 every day.

A. are going

B. goes

C. is going

2. What \_\_\_\_\_ at the moment?

A. are you do

B. you are doing

C. are you doing

3. My grandparents \_\_\_\_\_ a dog and a cat.

A. is having

B. have

C. has

4. John \_\_\_\_\_ for school.

A. is often late

B. often is late

C. is late often

5. Duy normally \_\_\_\_\_ to school, but today he \_\_\_\_\_ by bus.

A. walks - goes



B. is walking - goes

C. walks - is going

### III. Rearrange the words to make meaningful sentences

1. Where/ / are/ you/ from/?/

\_\_\_\_\_

2. The/ will/ rainy/ tomorrow/ weather/ be/ ./

\_\_\_\_\_

3. The/ delicious/ in/ Ha Long/ food/ is/ Bay!./

\_\_\_\_\_

4. I/ Mondays/ on/ Maths/ study/.

\_\_\_\_\_

5. What/ you/ are/ for/ looking?/

\_\_\_\_\_

### Đáp án chi tiết đề số 2:

**I. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from the rest**

1 - B; 2 - A; 3 - D; 4 - C; 5 - C;

**II. Choose the best option to complete each sentence.**

1 - C; 2 - C; 3 - B; 4 - A; 5 - A;

**III. Rearrange the words to make meaningful sentences**

1 - Where are you from?



2 - The weather will be rainy tomorrow.

3 - The food is delicious in Ha Long bay.

4 - I study Maths on Mondays.

5 - What are you looking for?

### **Đề khảo sát chất lượng đầu năm môn Tiếng Anh lớp 6 năm 2022 số 3**

#### **Read and complete.**

What ; How often

1. \_\_\_\_\_ do you do in the morning? – I usually go to school.
2. \_\_\_\_\_ do you do in the afternoon? – I often go to the school library.
3. \_\_\_\_\_ do you go to the school library? – Once a week.
4. \_\_\_\_\_ do you do in the evening? – I watch TV.
5. \_\_\_\_\_ do you watch TV? – I watch TV three times a week.

#### **Read and complete.**

My name is Lan. I'm in Class 5A, Nguyen Du Primary School. My school year started in August. I go to school 5 days a week. I have four lessons a day. Today is Friday. I have Maths, English, Art and Science. My favourite subject is English because I want to talk to my pen friend, Tom.

1. Lan's school year started in \_\_\_\_\_.
2. Lan goes to school \_\_\_\_\_ a week.
3. Today Lan has \_\_\_\_\_.
4. Lan's favourite subject is \_\_\_\_\_.
5. She likes it because \_\_\_\_\_.

**Choose the best answer.**

1. What \_\_\_\_ the matter with you?

A. are. B. is. C. do. D. does.

2. Mai \_\_\_\_\_ a stomach ache.

A. Have. B. have. C. has D. does.

3. I \_\_\_\_\_ a toothache.

A. have. B. has. C. do. D. am.

4. Today, Lan \_\_\_\_ go to school because she \_\_\_\_ a fever.

A. can - is. B. can't - has. C. can't - is. D. should - has.

5. I think you should \_\_\_\_ a rest.

A. take. B. go. C. do. D. does.

**Đáp án chi tiết đề số 3:****Read and complete.**

What ; How often

1. \_\_\_\_\_ What \_\_\_\_\_ do you do in the morning? – I usually go to school.

2. \_\_\_\_\_ What \_\_\_\_\_ do you do in the afternoon? – I often go to the school library.

3. \_\_\_\_\_ How often \_\_\_\_\_ do you go to the school library? – Once a week.

4. \_\_\_\_\_ What \_\_\_\_\_ do you do in the evening? – I watch TV.

5. \_\_\_\_\_ How often \_\_\_\_\_ do you watch TV? – I watch TV three times a week.

**Read and complete.**

1. Lan's school year started in \_\_\_\_\_ August \_\_\_\_\_.
2. Lan goes to school \_\_\_\_\_ five days \_\_\_\_\_ a week.
3. Today Lan has \_\_\_\_\_ Maths, English, Art and Science \_\_\_\_\_.
4. Lan's favourite subject is \_\_\_\_\_ English \_\_\_\_\_.
5. She likes it because \_\_\_\_\_ she wants to talk to her pen friend, Tom. \_\_\_\_\_.

**Choose the best answer.**

1 - B; 2 - C; 3 - A; 4 - B; 5 - A;